



DESERT EH SB

DESERTEH

Giày an toàn th#i trang t#i #u ###c EH phê duy#t v#i ph#n trên b#ng v#i b#t

Giày an toàn DESERT-EH có kh# n#ng b#o v# nh#, không ch#a kim lo#i và có ##c tính ###c phân lo#i theo EH. Thân giày b#ng v#i b#t thoáng khí và kh# n#ng h#p th# n#ng l#ng # gót chân mang l#i s# tho#i mái và an toàn t#i #u.

Nh#ng v#t li#u cao c#p h#n	Bông
l#p lót bên trong	Bông
## trong	## x#p SJ
## gi#a	D#t ch#ng th#ng
## ngoài	PU / PU
##ng ##u	Nanocarbon
Lo#i	SB / P, SRC, e, FO, H#
Ph#m vi kích th#	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
tr#ng l#ng thép	0.690 kg
tiêu chu#n hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



011



Ph#n trên thoáng khí

T#ng ## #m và ki#m soát nhi#t ## ## mang l#i c#m giác tho#i mái khi m#c lâu h#n.



Nguy hi#m v# #i#n (EH)

Giày an toàn có kh# n#ng ch#ng l#i các m#i nguy hi#m v# #i#n (EH) có ## ngoài không d#n #i#n. Là ngu#n b#o v# th# c#p, chúng làm gi#m nguy c# b# #i#n gi#t trong #i#u ki#n khô ráo.



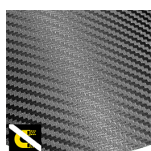
h#p th# gót chân

S# h#p th# n#ng l#ng # gót chân làm gi#m tác ##ng c#a vi#c nh#y ho#c ch#y lên c# th# ngu#i mang.



M#i giày an toàn composite

Không ch#a kim lo#i và nh#, không d#n nhi#t ho#c d#n #i#n



Kim lo#i m#n phí

Giày an toàn không có kim lo#i th#ng nh# h#n giày an toàn thông th#ng. Chúng c#ng r#t có l#i cho các chuyên gia ph#i #i qua máy dò kim lo#i nhi#u l#n trong ngày.

Công nghiệp:
Lĩnh vực ô tô, Làm sạch, Xây dựng, Hóa chất, Khai thác mỏ, Dầu khí, Ngành công nghiệp

Môi trường:
môi trường khô, bề mặt không bằng phẳng

Các hướng dẫn bảo trì:
Kéo dài tuổi thọ của giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không phải giày trên lò sưởi hoặc gần nguồn nhiệt.

Số miêu tả	Đơn vị đo lường	Kiểm tra	EN ISO 20345
Những vật liệu cao cấp Bông			
Top: lớp bông thấm hút nước	mg/cm²	3.8	≤ 0.8
Top: lớp bông thấm hút nước	mg/cm²	35.3	≤ 15
Lớp lót bên trong Bông			
Lớp lót: lớp bông thấm hút nước	mg/cm²	17.9	≤ 2
Lớp lót: lớp bông thấm hút nước	mg/cm²	145.7	≤ 20
Trong Xếp SJ			
Đệm chân: đệm mềm mại (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
Ngoài PU / PU			
Đệm mềm mại ngoài (giảm chấn)	mm	43	≤ 150
Đệm trên đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.32	≤ 0.28
Đệm trên đế ngoài SRA: Phần	ma sát	0.32	≤ 0.32
Đệm trên đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.14	≤ 0.13
Đệm trên đế ngoài SRB: phần	ma sát	0.21	≤ 0.18
Giá trị điện trở tĩnh điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hệ thống chống tĩnh điện của gót chân	J	34	≤ 20
Carbon Nanocarbon			
Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 100J)	mm	N/A	N/A
Nẹp mũi giày nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 200J)	mm	16.0	≤ 14
Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau khi nén 15kN)	mm	19.5	≤ 14

Kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, để lại khoảng trống trên có thể thay đổi. Tên của sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.



HEAD-TO-TOE
PROTECTION



Proudly ranked in the
top 1% by EcoVadis
for sustainability.



www.safetyjogger.com